TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2026/HS-ST

Ngày: 16-4-2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Tiến.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hồ Thanh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 290/2026/TLST-HS ngày 20/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2026/QĐXXST-HS ngày 30/3/2026, đối các bị cáo:

1/ Hoàng Thị D. Giới tính: Nữ; sinh ngày: 03/11/2003, tại: Tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, tỉnh Lai Châu; nơi ở hiện nay: P Khách sạn E L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ Mú; tôn giáo: Không; căn cước công dân số: 012303000490; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng Văn S (chết) và bà Hoàng Thị M; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2025 cho đến nay (có mặt).

2/ Hoàng Thị H. Giới tính: Nữ; sinh ngày: 06/5/2003, tại: Tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, tỉnh Lai Châu; nơi ở hiện nay: P Khách sạn E L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ Mú; tôn giáo: Không; căn cước công dân số: 012303006171; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng Văn B (chết) và bà Hoàng Thị Ý; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2025 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 14/4/2025, Hoàng Thị D và Hoàng Thị H rủ nhau góp tiền mua ma túy cùng sử dụng. H liên hệ với đối tượng bán ma túy thông qua mạng xã hội T có tài khoản tên "Kỳ Gia" (chưa rõ lai lịch) đặt mua nửa hộp 5 ma tuý tổng hợp Ketamine (khoảng 2,5 gam) với giá 2.700.000 (hai triệu bảy trăm ngàn) đồng. H báo giá cho D và thống nhất Den góp 1.300.000 đồng và H góp 1.400.000 đồng để mua ma túy. Den sử dụng tài khoản ngân hàng số 8090205285755 mang tên Hoang Thi D1 mở tại Ngân hàng N (A) chuyển cho H 700.000 đồng đến tài khoản số 399200199999 mang tên Hoàng Thị H mở tại Ngân hàng Q (M1) và đưa cho H 600.000 đồng tiền mặt. Sau đó, H sử dụng tài khoản của H chuyển tiền ma túy là 2.700.000 (hai triệu bảy trăm ngàn) đồng vào tài khoản số 060114941576 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 (S2) mang tên LE HOA TAI và báo cho "Kỳ Gia" biết đã chuyển khoản để giao ma tuý đến khách sạn E, địa chỉ 1 L, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) cho H. Đến khoảng 17 giờ 45 cùng ngày, "Kỳ Gia" gọi điện qua Telegram báo H biết có người đã giao hàng đến, H xuống sảnh của khách sạn nhận hàng từ một người đàn ông mặc áo G xanh một túi nilon chứa một bộ quần áo, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy Ketamine. Sau khi nhận xong, H mang túi đồ trên lên phòng 501, lúc này D1 lấy trong bóp ra tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng để H đổ ra một phần ma túy, cùng lúc đó D1 dùng dao lam cắt ngắn ống hút có sẵn làm dụng cụ sử dụng ma túy. H cầm tờ tiền đựng ma túy Ketamine, dùng bật lửa hơ nóng sau đó dùng ống hít một ít Ketamine trên tờ tiền xong thì đưa tờ tiền 2.000 đồng còn ma túy và ống hút cho D1 sử dụng rồi đưa lại H sử dụng cho đến khi cả hai sử dụng hết số ma túy trên tờ tiền này. Khi hết ma túy trên tờ tiền, H tiếp tục đổ hết số ma túy Ketamine trong túi nilon trên rồi H và D1 tiếp tục thay nhau sử dụng hết số ma túy này thì đi ngủ. Đến 09 giờ 00 phút, sáng ngày 19/04/2025, Tổ công tác Công an P, quận G (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 501, khách sạn E thì phát hiện sự việc trên nên đưa H và D1 về trụ sở làm rõ như nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 hộp quẹt màu đỏ; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 dao lam; 02 mảnh ống hút nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, số IMEI 350777737911916, mang sim số 085770112.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, các bị cáo đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Cáo trạng số 499/CT-VKSKV7 ngày 18/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị D và Hoàng Thị H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt chính:

- Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị D và bị cáo Hoàng Thị H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2025.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, số IMEI 350777737911916, mang sim số 085770112; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 hộp quẹt màu đỏ; 01 dao lam; 02 mảnh ống hút nhựa đây là công cụ phạm tội, nay không có giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo sớm được về với gia đình, hoà nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và điểm, khoản, Điều của Bộ luật Hình sự được áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 14/4/2025, tại khách sạn E địa chỉ 1 L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Hoàng Thị H và Hoàng Thị D đã thống nhất cùng nhau góp số tiền 2.700.000 (hai triệu bảy trăm ngàn) đồng đặt ma túy Ketamine để cùng nhau sử dụng. Đến 09 giờ 00 phút, sáng ngày 19/04/2025, Tổ công tác Công an P, quận

G (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 501, khách sạn E trên thì phát hiện sự việc trên nên đưa H và D về trụ sở làm rõ.

Khi thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, đủ cơ sở xác định các bị cáo Hoàng Thị H và Hoàng Thị D đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Đối với đối tượng "Kỳ Gia" chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, tiến hành xử lý khi có đủ căn cứ.

Xét hoàn cảnh khó khăn của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, chất gây nghiện và độc hại, gây mất trật tự xã hội địa phương và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 hộp quẹt màu đỏ; 01 dao lam; 02 mảnh ống hút nhựa. Xét đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, số IMEI 350777737911916, mang sim số 085770112; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng. Xét đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị D**: **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2025.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị H**: **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng, vật, tiền liên quan đến việc phạm tội:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp quẹt màu đỏ; 01 dao lam; 02 mảnh ống hút nhựa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, số IMEI 350777737911916, mang sim số 085770112; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 367/QĐ-VKSKV7 ngày 12/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Hoàng Thị H, Hoàng Thị D, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - TPHCM;
- Phân trại tạm giam Thông Tây Hội thuộc Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7-TPHCM;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đoàn Nam Hà